

Số: /KH-CTK

Ninh Bình, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Tổ chức, triển khai thực hiện Phương án Điều tra doanh nghiệp năm 2023 tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Phương án Điều tra doanh nghiệp năm 2023 ban hành kèm theo Quyết định số 270/QĐ-TCTK ngày 07/3/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Cục Thống kê Ninh Bình (sau đây viết gọn là Cục) xây dựng Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện Phương án Điều tra doanh nghiệp năm 2023 trên địa bàn tỉnh, gồm các nội dung sau:

A. NHỮNG NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CUỘC ĐIỀU TRA

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA

1. Mục đích điều tra

Điều tra doanh nghiệp năm 2023 thu thập các thông tin về tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) nhằm mục đích:

- Phục vụ công tác quản lý, điều hành, đánh giá và dự báo tình hình kinh tế - xã hội, lập chính sách, kế hoạch phát triển của toàn bộ nền kinh tế và từng địa phương;

- Phục vụ tính chỉ tiêu Tổng sản phẩm trong nước (GDP), Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (GRDP) năm 2022, các chỉ tiêu thống kê khác thuộc Hệ thống tài khoản quốc gia và các chỉ tiêu thống kê của các chuyên ngành kinh tế;

- Biên soạn "Sách trắng doanh nghiệp năm 2023" và "Sách trắng hợp tác xã năm 2023";

- Cập nhật cơ sở dữ liệu làm mẫu của các cuộc điều tra thống kê về doanh nghiệp;

- Đáp ứng nhu cầu của các đối tượng dùng tin khác.

2. Yêu cầu điều tra

Điều tra doanh nghiệp năm 2023 phải bảo đảm các yêu cầu sau:

- Thực hiện đúng các nội dung quy định trong Phương án điều tra. Phạm vi, nội dung điều tra phải đầy đủ, thống nhất và không trùng chéo với các điều tra khác;

- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê;

- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả;

- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu của người dùng tin trong và ngoài tỉnh; đảm bảo tính so sánh quốc tế.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

Điều tra doanh nghiệp năm 2023 được tiến hành trên phạm vi toàn tỉnh, đối với các doanh nghiệp có hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc tất cả các ngành trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (VSIC 2018) trừ 3 ngành sau:

- Ngành O - Hoạt động của Đảng Cộng sản, tổ chức chính trị - xã hội, quản lý nhà nước, an ninh quốc phòng, bảo đảm xã hội bắt buộc;
- Ngành U - Hoạt động của các tổ chức và cơ quan quốc tế;
- Ngành T- Hoạt động làm thuê các công việc trong các gia đình, sản xuất sản phẩm vật chất và dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình.

Do đối tượng điều tra không phát sinh trong các ngành này.

2. Đối tượng điều tra

Cơ sở sản xuất, kinh doanh có hoạt động sản xuất kinh doanh trong phạm vi một ngành kinh tế tại một địa điểm (đơn vị ngành kinh tế theo địa bàn) của tất cả ngành kinh tế quốc dân (trừ ngành O, ngành U và ngành T trong hệ thống ngành kinh tế quốc dân).

3. Đơn vị điều tra

Các doanh nghiệp và các chi nhánh hạch toán độc lập trực thuộc doanh nghiệp.

Doanh nghiệp là tổ chức có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch, được thành lập hoặc đăng ký thành lập và chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp; Luật Hợp tác xã/Liên hiệp hợp tác xã, các quỹ tín dụng nhân dân hoạt động theo Luật hợp tác xã và các doanh nghiệp được thành lập, chịu sự điều chỉnh bởi các Luật chuyên ngành như: Luật Bảo hiểm, Luật Chứng khoán, ...

Chi nhánh hạch toán độc lập:

Là đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp, có nhiệm vụ thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng của doanh nghiệp kể cả chức năng đại diện theo ủy quyền;

Có mã số thuế riêng 13 số; có con dấu riêng; tài khoản ngân hàng riêng, sử dụng hóa đơn và báo cáo tài chính sử dụng hóa đơn tại chi nhánh; trực tiếp kê khai thuế tại chi nhánh; có tổ chức bộ máy kế toán; tự lập và nộp Báo cáo tài chính tại chi nhánh.

III. LOẠI ĐIỀU TRA

Điều tra doanh nghiệp năm 2023 là cuộc điều tra thực hiện điều tra toàn bộ kết hợp với điều tra chọn mẫu. Theo danh sách sơ bộ Tổng cục Thống kê thông báo, trên địa bàn tỉnh Ninh Bình có 6.154 doanh nghiệp trong danh sách điều tra (không có tập đoàn, tổng công ty).

1. Điều tra toàn bộ

Áp dụng đối với toàn bộ doanh nghiệp nhằm thu thập thông tin cơ bản về thông tin định danh, ngành nghề sản xuất kinh doanh, lao động, kết quả sản xuất kinh doanh. Theo danh sách sơ bộ Tổng cục Thống kê thông báo, trên địa bàn tỉnh có 4.978 doanh nghiệp trong danh sách điều tra toàn bộ.

2. Điều tra chọn mẫu

Áp dụng đối với các doanh nghiệp được chọn mẫu điều tra nhằm mục đích mở rộng nội dung điều tra, phục vụ tính các chỉ tiêu chuyên ngành, giúp nâng cao chất lượng điều tra nhất là đối với các câu hỏi phức tạp, chuyên sâu. Các đơn vị điều tra mẫu sẽ thực hiện điền thông tin Phiếu số 1/DN-MAU và các phiếu chuyên ngành.

Tiêu chí và phương pháp chọn mẫu:

- Tiêu chí chọn mẫu dựa vào 03 tiêu chí: Loại hình doanh nghiệp, ngành kinh tế cấp 4 và doanh thu thuần;
- Phương pháp chọn mẫu: Sử dụng phương pháp chọn mẫu chủ đích kết hợp với phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên hệ thống;
- Suy rộng kết quả: Mẫu chọn đại diện cho cấp tỉnh theo ngành cấp 4 để suy rộng kết quả cho cấp tỉnh đến ngành kinh tế cấp 4.

Theo danh sách sơ bộ Tổng cục Thống kê thông báo, trên địa bàn tỉnh có 1.176 doanh nghiệp trong danh sách điều tra chọn mẫu.

IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Thời điểm điều tra

Thời điểm điều tra được tiến hành vào ngày 01/4/2023. Các chỉ tiêu thu thập theo thời điểm điều tra được quy định cụ thể trong từng phiếu điều tra.

2. Thời kỳ thu thập thông tin

Thời kỳ thu thập thông tin đối với các chỉ tiêu của cuộc điều tra là số liệu năm 2022. Các chỉ tiêu thu thập theo thời kỳ như: Kết quả sản xuất kinh doanh, vốn đầu tư thực hiện, sản lượng sản phẩm sản xuất và một số chỉ tiêu khác.

3. Thời gian điều tra

Thời gian điều tra được tiến hành từ ngày 01/4/2023 đến hết ngày 30/6/2023.

4. Phương pháp điều tra

Điều tra doanh nghiệp năm 2023 sử dụng phương pháp điều tra gián tiếp thông qua hình thức thu thập thông tin trực tuyến.

Các đơn vị điều tra thực hiện kê khai thông tin trên Trang thông tin điện tử điều tra doanh nghiệp của Tổng cục Thống kê (Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê - sau đây viết gọn là Cục TTDL).

V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

Điều tra doanh nghiệp năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình thu thập các thông tin sau:

- Thông tin định danh của đơn vị điều tra; ngành hoạt động sản xuất, kinh doanh; loại hình doanh nghiệp; cơ sở trực thuộc của doanh nghiệp;
- Thông tin về lao động và thu nhập của người lao động;
- Thông tin về kết quả hoạt động, chi phí sản xuất kinh doanh; vốn đầu tư; sản lượng sản xuất của sản phẩm; tiêu dùng năng lượng; các chỉ tiêu thống kê chuyên ngành trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia phân tổ theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam và Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam;
- Thông tin về hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ của doanh nghiệp.

2. Phiếu điều tra

Điều tra doanh nghiệp năm 2023 sử dụng 14 loại phiếu điều tra sau:

(1) Phiếu 1/DN-TB: Phiếu thu thập thông tin năm 2022 đối với doanh nghiệp điều tra toàn bộ;

(2) Phiếu số 1/DN-MAU: Phiếu thu thập thông tin năm 2022 đối với doanh nghiệp điều tra mẫu;

(3) Phiếu số 1.1/DN-MAUCN: Kết quả hoạt động công nghiệp năm 2022 - Áp dụng cho các doanh nghiệp/chi nhánh có hoạt động công nghiệp;

(4) Phiếu số 1.2/DN-MAUXD: Kết quả hoạt động xây dựng năm 2022 - Áp dụng cho doanh nghiệp có hoạt động xây dựng;

(5) Phiếu số 1.3/DN-MAUVTKB: Kết quả hoạt động dịch vụ vận tải, kho bãi năm 2022 - Áp dụng cho các doanh nghiệp/chi nhánh có hoạt động dịch vụ vận tải, kho bãi;

(6) Phiếu số 1.4/DN-MAULT: Kết quả hoạt động dịch vụ lưu trú năm 2022 - Áp dụng cho các doanh nghiệp/chi nhánh có hoạt động dịch vụ lưu trú;

(7) Phiếu số 1.5/DN-MAULH: Kết quả hoạt động dịch vụ lữ hành năm 2022 - Áp dụng cho các doanh nghiệp/chi nhánh có hoạt động dịch vụ lữ hành;

(8) Phiếu số 1.6/DN-MAUDVGC: Kết quả hoạt động gia công hàng hóa với đối tác nước ngoài năm 2022 - Áp dụng cho doanh nghiệp có hoạt động gia công, lắp ráp hàng hóa trực tiếp cho nước ngoài;

(9) Phiếu số 1.7/DN-MAUFATS: Tình hình thực hiện góp vốn điều lệ năm 2022 - Áp dụng cho doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài;

(10) Phiếu số 1.8/DN-MAUTCTD: Kết quả hoạt động dịch vụ tài chính năm 2022 - Áp dụng cho doanh nghiệp/chi nhánh thuộc các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bao gồm ngân hàng, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô và chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

(11) Phiếu số 1.9/DN-MAUBH: Kết quả hoạt động kinh doanh bảo hiểm năm 2022 - Áp dụng cho các công ty kinh doanh bảo hiểm;

(12) Phiếu số 1.10/DN-MAUVĐT: Vốn đầu tư thực hiện năm 2022 - Áp dụng cho doanh nghiệp trong năm 2022 có thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định, sửa chữa, nâng cấp tài sản cố định... phục vụ hoạt động SXKD;

(13) Phiếu số 1.11/DN-MAUNL: Sản xuất kinh doanh và tiêu dùng năng lượng trong doanh nghiệp năm 2022 - Áp dụng cho các doanh nghiệp được chọn mẫu điều tra về tiêu dùng năng lượng;

(14) Phiếu số 2/DN-XNKDV: Phiếu thu thập thông tin về hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ năm 2022 - Áp dụng cho doanh nghiệp được chọn vào mẫu điều tra xuất, nhập khẩu dịch vụ.

VI. BẢNG PHÂN LOẠI, DANH MỤC SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

Điều tra doanh nghiệp năm 2023 sử dụng 05 bảng phân loại và danh mục thống kê sau:

1. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam 2018 ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ (VSIC 2018);

2. Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

3. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và được cập nhật đến thời điểm điều tra;

4. Danh mục công trình, hạng mục công trình xây dựng và năng lực mới tăng ban hành kèm theo phương án điều tra;

5. Danh mục các nước và vùng lãnh thổ do Tổng cục Thống kê quy định.

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ BIỂU ĐÀU RA CỦA ĐIỀU TRA

1. Quy trình xử lý thông tin

- Thông tin trên phiếu điều tra điện tử được lưu trữ trên hệ thống máy chủ của Tổng cục Thống kê ngay sau khi doanh nghiệp hoàn thành việc cung cấp thông tin. Dữ liệu được kiểm tra, duyệt và nghiệm thu bởi giám sát viên các cấp (cấp huyện, cấp tỉnh, cấp trung ương) và tích hợp vào cơ sở dữ liệu chung phục vụ công tác làm sạch và xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin theo quy định của Phương án điều tra;

- Xử lý dữ liệu Điều tra doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử: Tổng cục Thống kê (Cục TTDL) xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý và xử lý, phổ biến thông tin tập trung trên trang Thông tin điện tử của Điều tra doanh nghiệp;

- Kiểm tra, xử lý và chuyển đổi dữ liệu báo cáo tài chính của Tổng cục Thuế sang dữ liệu Điều tra doanh nghiệp, gồm các việc:

(1) Nghiên cứu cấu trúc, nội dung các trường dữ liệu từ Tổng cục Thuế;

(2) Xây dựng các bảng danh mục, ánh xạ để chuyển đổi dữ liệu từ Tổng cục Thuế sang cơ sở dữ liệu (CSDL) Tổng cục Thống kê;

(3) Xây dựng metadata, phần mềm chuyển đổi dữ liệu từ Tổng cục Thuế vào CSDL điều tra doanh nghiệp;

(4) Kiểm tra, xác minh số liệu thực tế tại Tổng cục Thống kê, Tổng cục Thuế và các Cục Thống kê cấp tỉnh;

(5) Tổng hợp số liệu từ CSDL thuế vào kết quả điều tra doanh nghiệp.

Tính toán các tham số chọn mẫu, tích hợp báo cáo tài chính vào dữ liệu điều tra, chuẩn hóa dữ liệu qua các bước kiểm tra logic theo không gian, thời gian và giữa các nguồn dữ liệu để phục vụ việc tính toán, tổng hợp, hiệu chỉnh và gán dữ liệu.

2. Biểu đầu ra kết quả điều tra

Kết quả của cuộc điều tra được tổng hợp theo:

- Hệ thống biểu đầu ra chung cho toàn bộ khu vực doanh nghiệp, HTX theo cấp toàn quốc, cấp vùng và cấp tỉnh;

- Hệ thống biểu đầu ra của các chuyên ngành, nhằm tổng hợp và biên soạn các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, hệ thống chỉ tiêu thống kê tỉnh, huyện của khu vực doanh nghiệp và các chỉ tiêu trong báo cáo chính thức hàng năm của ngành Thống kê.

B. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

1. Rà soát doanh nghiệp

Căn cứ danh sách doanh nghiệp Cục TTDL thông báo, thực hiện các bước sau:

Bước 1: Phòng Thu thập Thông tin thống kê tham mưu Lãnh đạo Cục phân công danh sách rà soát doanh nghiệp, gửi danh sách phân công rà soát đến Chi cục Thống kê các huyện, khu vực và các đơn vị tham gia điều tra để thực hiện rà soát, cập nhật (Đã thực hiện xong).

Bước 2: Chi cục Thống kê các huyện, khu vực và các đơn vị tham gia điều tra thực hiện rà soát và cập nhật những thay đổi đối với doanh nghiệp tăng mới, doanh nghiệp được chọn mẫu để suy rộng kết quả. Gửi kết quả rà soát về Cục (qua Phòng Thu thập Thông tin thống kê), thời gian hoàn thành xong trước ngày 22/3/2023.

Bước 3: Phòng Thu thập Thông tin thống kê tổng hợp danh sách doanh nghiệp sau khi rà soát, cập nhật danh sách doanh nghiệp lên Trang thông tin điện tử Điều tra doanh nghiệp, thực hiện thay mẫu đối với những doanh nghiệp mất mẫu, thời gian hoàn thành trước ngày 25/3/2023; thực hiện phân quyền cho Điều tra viên phụ trách doanh nghiệp, thời gian hoàn thành trước ngày 30/3/2023.

2. Chuẩn bị tài liệu, tuyển chọn điều tra viên và tập huấn nghiệp vụ điều tra

2.1. Chuẩn bị tài liệu

- Phòng Thu thập Thông tin thống kê: Căn cứ Phương án điều tra, nội dung nghiệp vụ tiến hành tiếp nhận các tài liệu, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện điều tra của Tổng cục Thống kê gửi; lập tờ trình in tài liệu và vật tư phục vụ tập huấn nghiệp vụ điều tra trình Lãnh đạo Cục duyệt (Đã thực hiện xong);

- Phòng Tổ chức - Hành chính: Thực hiện việc photo tài liệu, mua sắm văn phòng phẩm cần thiết phục vụ công tác điều tra theo đề nghị của Phòng Thu thập Thông tin thống kê sau khi đã được Lãnh đạo Cục phê duyệt (Đã thực hiện xong).

2.2. Tuyển chọn Điều tra viên, Giám sát viên

- Trong cuộc điều tra này, Cục sử dụng lực lượng Điều tra viên (sau đây viết gọn là ĐTV) là công chức trong ngành Thống kê và ĐTV không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước có trình độ, kinh nghiệm và đã từng tham gia các cuộc điều tra thống kê;

Các Phòng thuộc Cơ quan Cục và Chi cục Thống kê các huyện, khu vực lập tờ trình số lượng, danh sách và việc sử dụng ĐTV gửi về Phòng Tổ chức - Hành chính, thời gian thực hiện xong trước ngày 24/3/2023 (đối với tờ trình của các Phòng thuộc Cơ quan Cục có xác nhận của Lãnh đạo Cục phụ trách khối); giao Phòng Tổ chức - Hành chính trên cơ sở tờ trình của các Phòng thuộc Cơ quan Cục và Chi cục Thống kê các huyện, khu vực lập tờ trình số lượng, danh sách ĐTV, dự thảo Quyết định sử dụng ĐTV, trình Cục trưởng ban hành Quyết định sử dụng ĐTV thực hiện Điều tra doanh nghiệp năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, thời gian thực hiện xong trước ngày 30/3/2023;

Trường hợp các ĐTV đã được tập huấn nghiệp vụ điều tra không thể tham gia công tác điều tra hoặc thiếu cần bổ sung, Cục giao Trưởng phòng Thu thập Thông tin thống kê, Trưởng các Phòng thuộc Cơ quan Cục và Chi cục trưởng Chi cục Thống kê các huyện, khu vực cần bổ sung, thay thế ĐTV báo cáo Lãnh đạo Cục và được tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ điều tra cho ĐTV bổ sung, thay thế, đồng thời lập danh sách ĐTV bổ sung, thay thế gửi về Cục (qua Phòng Tổ chức - Hành chính) ngay khi phát sinh để theo dõi, cập nhật và trình Cục trưởng phê duyệt bổ sung ĐTV theo quy định;

- Giám sát viên là lực lượng thực hiện công việc giám sát các hoạt động của ĐTV và hỗ trợ chuyên môn cho Giám sát viên cấp dưới và các ĐTV trong quá trình thực hiện điều tra. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Chi cục Thống kê các huyện, khu vực chủ động phân công Giám sát viên là Lãnh đạo và công chức các Chi cục Thống kê thực hiện nhiệm vụ giám sát cuộc điều tra đảm bảo yêu cầu Phương án điều tra quy định.

2.3. Tập huấn nghiệp vụ

Cục tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ điều tra cho ĐTV, Giám sát viên cấp tỉnh và cấp huyện, thời gian trong 01 ngày, ngày 09/3/2023 (Đã thực hiện xong).

3. Một số công việc thực hiện trước khi tiến hành điều tra

- Phòng Thu thập Thông tin thống kê:

+ Đăng tải Quyết định điều tra, Phương án điều tra, phiếu điều tra, đưa tin về công tác triển khai Điều tra doanh nghiệp năm 2023 lên trang Web của Cục;

+ Dự thảo Công văn thông báo nội dung Điều tra doanh nghiệp năm 2023 đến các doanh nghiệp, cấp phát đến ĐTV; dự thảo thông báo nội dung Điều tra doanh nghiệp năm 2023 thông báo đến UBND các địa phương trình Lãnh đạo Cục ký duyệt (Thời gian thực hiện xong trước ngày 27/3/2023).

- Phòng Tổ chức - Hành chính: Gửi các văn bản liên quan đến cuộc Điều tra doanh nghiệp năm 2023 đến các đơn vị tham gia điều tra và Chi cục Thống kê các huyện, khu vực thực hiện nhiệm vụ triển khai công tác điều tra: Kế hoạch điều tra; Kế hoạch kiểm tra, giám sát cuộc điều tra...

II. CÔNG TÁC ĐIỀU TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT THU THẬP THÔNG TIN

1. Điều tra viên

Tuyên truyền, giới thiệu mục đích, ý nghĩa của cuộc Điều tra doanh nghiệp năm 2023 khi tiếp xúc với đơn vị điều tra; thực hiện thông báo với doanh nghiệp trước khi triển khai thu thập thông tin tại đơn vị điều tra; có trách nhiệm cung cấp tài khoản (tên đăng nhập và mật khẩu) tới đơn vị điều tra để thực hiện cung cấp thông tin; hướng dẫn doanh nghiệp cung cấp thông tin trên phiếu điều tra và kiểm tra, hoàn thiện phiếu điều tra của các đơn vị được phân công thực hiện.

2. Kiểm tra, giám sát

- Giao Phòng Thu thập Thông tin thống kê lập Kế hoạch kiểm tra, giám sát Điều tra doanh nghiệp năm 2023 trình Lãnh đạo Cục phê duyệt (theo Mẫu số 01, Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 93/QĐ-CTK ngày 07/12/2022 của Cục trưởng Cục Thống kê Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động thống kê năm 2023), thời gian thực hiện xong trước ngày 27/3/2023;

- Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Cục và Chi cục Thống kê các huyện, khu vực căn cứ tình hình tại đơn vị để xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát Điều tra doanh nghiệp năm 2023 phù hợp với nhiệm vụ được giao.

III. LỰC LƯỢNG THAM GIA

1. Chỉ đạo chung: Ban Lãnh đạo Cục

2. Giám sát viên

- Cấp tỉnh: Lãnh đạo và công chức các Phòng: Thu thập Thông tin thống kê, Thống kê Kinh tế, Thống kê Tổng hợp và Thống kê Xã hội;

- Chi cục Thống kê các huyện, khu vực căn cứ tình hình tại địa phương để xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát Điều tra doanh nghiệp năm 2023 phù hợp với nhiệm vụ được giao.

3. Điều tra viên

- Công chức trong ngành Thống kê;

- Điều tra viên không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước, có đủ điều kiện thực hiện công tác điều tra.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

1. Các Phòng thuộc Cơ quan Cục và Chi cục Thống kê các huyện, khu vực

Phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc, những điểm chưa thống nhất trong quá trình điều tra bằng điện thoại hoặc thư điện tử về Phòng Thu thập Thông tin thống kê để tổng hợp chung, tham mưu Lãnh đạo Cục chỉ đạo thực hiện.

2. Phòng Thu thập Thông tin thống kê

Chủ trì, thực hiện công tác nghiệm thu, kiểm tra, làm sạch dữ liệu điều tra, tổng hợp kết quả điều tra trên địa bàn toàn tỉnh. Gửi dữ liệu điều tra, đồng thời báo cáo tình hình tổ chức, triển khai thực hiện cuộc điều tra trên địa bàn tỉnh về Tổng cục Thống kê theo quy định.

3. Phòng Thống kê Kinh tế

- Phối hợp với Phòng Thu thập Thông tin thống kê thực hiện công tác nghiệm thu, kiểm tra, làm sạch, hoàn thiện dữ liệu điều tra, tổng hợp kết quả điều tra;

- Chủ trì thực hiện phân tích kết quả điều tra, báo cáo tổng hợp sách trắng Doanh nghiệp và hợp tác xã từ kết quả điều tra doanh nghiệp năm 2023 trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch công tác Tổng cục Thống kê giao.

4. Phòng Thống kê Tổng hợp, Phòng Thống kê Xã hội

Phối hợp với Phòng Thu thập Thông tin thống kê thực hiện công tác nghiệm thu, kiểm tra, làm sạch, hoàn thiện dữ liệu điều tra.

V. KINH PHÍ ĐIỀU TRA

Kinh phí Điều tra doanh nghiệp năm 2023 được thực hiện theo phân bổ và định mức quy định do Tổng cục Thống kê thông báo. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia, Thông tư số 37/2022-TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9, Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan. Toàn bộ kinh phí điều tra sẽ được thanh toán đúng khối lượng công việc thực tế phát sinh theo quy định của Phương án điều tra và theo dự toán kinh phí Cục trưởng đã phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Cục TTDL và Ứng dụng CNTT;
- Lãnh đạo Cục;
- Các Phòng thuộc Cơ quan Cục;
- Chi cục TK các huyện, khu vực;
- Kế toán Cục;
- Lưu: VT, TTTTTC.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Thanh Tùng